

Số: 13.../CBTT-CMW

Cà Mau, ngày 11 tháng 6 năm 2021

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC NẪM GIỮ TRÊN 50% VỐN ĐIỀU LỆ**

Thực hiện theo Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp. Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau công bố thông tin với các nội dung như sau:

I. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tên DNNN: Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau.
2. Mã số doanh nghiệp: 2000101918.
3. Mã chứng khoán: CMW.
4. Trụ sở chính: Số 204 Quang Trung, phường 5, Tp.Cà Mau, tỉnh Cà Mau.
5. Điện thoại: 0290 3836723 - Fax: 0290 3836723.
6. Tỷ lệ vốn nhà nước tại Công ty: 71,49%/ vốn điều lệ.
7. Cơ quan đại diện Chủ sở hữu: Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau.
8. Loại thông tin công bố: Định kỳ Bất thường

II. NỘI DUNG CÔNG BỐ THÔNG TIN

Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau công bố thông tin về:

- (1). Báo cáo đánh giá về kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau năm 2020 (Biểu mẫu số 3).
- (2). Báo cáo thực trạng quản trị và cơ cấu tổ chức của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau năm 2020 (Biểu mẫu số 6).

Kèm theo tài liệu:

Báo cáo số 20/BC-CMW và Báo cáo số 21/BC-CMW ngày 11/6/2021 Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau.

Thông tin này đã được công bố trên Website của Công ty, tại địa chỉ: <http://ctncamau.com.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Nơi nhận:

- Công TTDN (Bộ KH&ĐT);
- Website Công ty;
- Chủ sở hữu (UBND tỉnh Cà Mau);
- Sở Kế hoạch & Đầu tư Cà Mau;
- HĐQT, BKS, BDH Công ty;
- Lưu: VT, TCBTT.



Hồ Tấn Luật

Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty

Số: 20 /BC-CMW

Cà Mau, ngày 11.. tháng 6 năm 2021

BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

Trong năm 2020, được sự quan tâm sâu sát của UBND tỉnh Cà Mau và các sở, ban, ngành liên quan và sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị Công ty cùng với nỗ lực phấn đấu của Ban điều hành và toàn thể người lao động trong công tác sản xuất kinh doanh đã góp phần tạo nhiều điều kiện cho các chỉ tiêu về sản phẩm dịch vụ và các khoản nộp ngân sách nhà nước của công ty đều tăng trưởng, các thiết bị công nghệ được đầu tư bước đầu đã mang lại hiệu quả góp phần làm cho hiệu suất lao động tăng, lương và các chế độ chính sách của người lao động cũng tăng góp phần ổn định đời sống NLĐ luôn hăng say công tác.

Bên cạnh đó, dịch bệnh Covid-19 vẫn đang diễn biến phức tạp và Phương án giá nước năm 2020 đã được Sở Tài chính Cà Mau thẩm định nhưng vẫn chưa được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; bên cạnh đó một số chi phí sản xuất cấu thành trong giá nước đều tăng như: Vật tư thiết bị phục vụ sản xuất, thuế tài nguyên, phí cấp quyền khai thác tài nguyên nước,... làm ảnh hưởng không nhỏ đến lợi nhuận và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Mặt khác, tỷ lệ thất thoát nước tại một vài đơn vị còn cao so với kế hoạch, làm ảnh đến tỷ lệ thất thoát nước chung của toàn Công ty.

BẢNG SỐ 1: MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Giá trị thực hiện	Giá trị thực hiện của cả tổ hợp công ty mẹ - công ty con (nếu có)
1	Nước tiêu thụ	Tr-m ³	15,035	15,500	0
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	100,500	121,061	0
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	10,625	10,924	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	8,500	8,799	0
5	Thuế và các khoản nộp Nhà nước	Tỷ đồng	25	27	0

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Giá trị thực hiện	Giá trị thực hiện của cả tổ hợp công ty mẹ - công ty con (nếu có)
6	Kim ngạch xuất nhập khẩu (nếu có)	Tỷ đồng	0	0	0
7	Sản phẩm dịch vụ công ích (nếu có)	Tỷ đồng	0	0	0
8	Tổng số lao động	Người	233	231	0
9	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	26,764	26,545	0
a)	Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	2,160	2,160	0
b)	Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	24,604	24,385	0

II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

Trong năm 2020, Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau không có hoạt động đầu tư và không có thực hiện các Dự án có tổng mức vốn từ nhóm B trở lên (theo phân loại quy định tại Luật Đầu tư công).

BẢNG SỐ 2: TÌNH HÌNH THỰC HIỆN ĐẦU TƯ CỦA DOANH NGHIỆP

TT	Tên dự án	Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng)	Vốn chủ sở hữu (tỷ đồng)	Vốn vay (tỷ đồng)	Vốn khác (tỷ đồng)	Tổng giá trị thực hiện tính đến thời điểm báo cáo (tỷ đồng)	Thời gian thực hiện dự án (từ năm ... đến năm...)
	Dự án quan trọng quốc gia						
	Dự án nhóm A						
	Dự án nhóm B						

III. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON

Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau không có Công ty con.

BẢNG SỐ 3: TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VÀ SẢN XUẤT KINH DOANH TẠI CÁC CÔNG TY CON DO CÔNG TY MẸ NĂM CỔ PHẦN CHI PHỐI

TT	Tên doanh nghiệp	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tổng vốn đầu tư của công ty mẹ (tỷ đồng)	Tổng tài sản (tỷ đồng)	Doanh thu (tỷ đồng)	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	Lợi nhuận nộp về công ty mẹ	Thuế và các khoản đã nộp nhà nước (tỷ đồng)	Tổng nợ phải trả (tỷ đồng)
----	------------------	-----------------------	--	------------------------	---------------------	--------------------------------	------------------------------	-----------------------------	---	----------------------------

1	Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ									
1.1	Công ty A									
1.2	Công ty B									
2	Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ trên 50% vốn điều lệ									
2.1	Công ty C									
2.2	Công ty D									

Nơi nhận:

- Cổng TTĐN (Bộ KH&ĐT);
- Website Công ty;
- Chủ sở hữu (UBND tỉnh Cà Mau);
- Sở Kế hoạch & Đầu tư Cà Mau;
- HĐQT, BKS, BDH Công ty;
- Lưu: VT, TK Cty.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



(Handwritten signature)

Hồ Tấn Luật

Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty

Số: 21...../BC-CMW

Cà Mau, ngày 11.. tháng 6 năm 2021

BÁO CÁO
THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC CÀ MAU
Năm 2020

I. THÔNG TIN VỀ CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU

1. Thông tin chung:

- Cơ quan đại diện chủ sở hữu: Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau.
- Người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu Cơ quan đại diện chủ sở hữu: Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau.

2. Các quyết định có liên quan của Cơ quan đại diện chủ sở hữu:

BẢNG SỐ 1: CÁC QUYẾT ĐỊNH CÓ LIÊN QUAN CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung <i>(nếu tóm tắt nội dung chính của văn bản)</i>
1	492/QĐ-UBND	26/3/2020	Ban hành Quy chế hoạt động của Người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp
2	705/QĐ-UBND	27/4/2020	Phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện năm 2019 của Người quản lý Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau
3	706/QĐ-UBND	27/4/2020	Phê duyệt quỹ tiền lương kế hoạch năm 2020 của Người quản lý Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau
4	1160/QĐ-UBND	25/6/2020	Cử lại Người đại diện phần vốn nhà nước giữ các chức danh quản lý tại Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau

II. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

1. Danh sách người quản lý doanh nghiệp:

BẢNG SỐ 2: DANH SÁCH NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ
1	Hồ Tấn Luật	1970	Thạc sĩ Xây dựng công trình thủy	Có kinh nghiệm quản lý, điều hành DN	Chủ tịch HĐQT; Người đại diện theo pháp luật
2	Trần Hoàng Khện	1964	Kỹ sư Khai thác thủy sản; CN Khoa học	nt	TV HĐQT; Tổng giám đốc
3	Phạm Phước Tài	1974	Kỹ sư Xây dựng	nt	TV HĐQT, Phó Tổng giám đốc
4	Phạm Tấn Phong	1978	Kỹ sư Xây dựng cấp thoát nước	nt	Phó Tổng giám đốc
5	Huỳnh Thiện Trị	1972	Cử nhân Kinh tế	Có kinh nghiệm trong lĩnh vực quản lý tài chính	Kế toán trưởng
6	Mai Thị Hiền	1969	Cử nhân Kinh tế	Có kinh nghiệm kiểm soát, giám sát hoạt động DN	Trưởng Ban kiểm soát

2. Tiền lương, thù lao và lợi ích khác của người quản lý doanh nghiệp:

BẢNG SỐ 3: TIỀN LƯƠNG, THƯỞNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

DVT: Triệu đồng.

TT	Họ và tên	Chức vụ	Mức lương	Hệ số	Tiền lương/năm	Tiền thưởng, thu nhập khác
1	Hồ Tấn Luật	Chủ tịch HĐQT	34	-	408	49,8
2	Trần Hoàng Khện	TV HĐQT, Tổng giám đốc	33	-	396	48,3
3	Phạm Phước Tài	TV HĐQT, Phó Tổng giám đốc	30	-	360	43,9

TT	Họ và tên	Chức vụ	Mức lương	Hệ số	Tiền lương/năm	Tiền thưởng, thu nhập khác
4	Phạm Tấn Phong	Phó Tổng giám đốc	28	-	336	41
5	Huỳnh Thiện Trị	Kế toán trưởng	27	-	324	39,5
6	Mai Thị Hiền	Trưởng Ban kiểm soát	28	-	336	41

3. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

BẢNG SỐ 4: CÁC NGHỊ QUYẾT/ QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

T T	Số văn bản	Ngày	Người ký, ban hành	Nội dung <i>(nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)</i>
1	01/NQ-HĐQT	12/02/2020	Chủ tịch HĐQT	Nghị quyết v/v thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2020
2	02/NQ-HĐQT	12/02/2020	nt	Nghị quyết v/v thông qua Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý và người lao động năm 2020
3	03/NQ-HĐQT	14/02/2020	nt	Nghị quyết v/v thông qua Phương án sắp xếp, bố trí lại tổ chức một số bộ phận, đơn vị trực thuộc Công ty
4	04/NQ-HĐQT	15/5/2020	nt	Nghị quyết v/v thông qua ngày họp và chương trình, tài liệu họp ĐHCĐ thường niên năm 2020
5	05/NQ-HĐQT	28/6/2020	nt	Nghị quyết v/v bầu Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ II năm 2020 - 2025
6	06/NQ-HĐQT	28/6/2020	nt	Nghị quyết v/v bổ nhiệm Ban điều hành và thông qua việc bổ nhiệm Trưởng, phó các đơn vị trực thuộc Công ty
7	01/QĐ-HĐQT	17/4/2020	nt	Quyết định v/v đổi tên Phòng Tổ chức Hành chính thành Phòng Tổ chức Nhân sự
8	02/QĐ-HĐQT	17/4/2020	nt	Quyết định v/v giải thể Phòng Công nghệ Thông tin và sáp nhập vào Phòng Kế hoạch Kinh doanh
9	03/QĐ-HĐQT	28/6/2020	nt	Quyết định v/v bổ nhiệm Tổng giám đốc công ty
10	04/QĐ-HĐQT	28/6/2020	nt	Quyết định v/v bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc công ty

T T	Số văn bản	Ngày	Người ký, ban hành	Nội dung <i>(nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)</i>
11	05/QĐ- HĐQT	28/6/2020	nt	Quyết định v/v bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc công ty
12	06/QĐ- HĐQT	28/6/2020	nt	Quyết định v/v bổ nhiệm Kế toán trưởng công ty
13	07/QĐ- HĐQT	07/7/2020	nt	QĐ v/v bổ nhiệm Thư ký HĐQT kiêm người phụ trách quản trị công ty

III. BAN KIỂM SOÁT

1. Thông tin về Ban kiểm soát:

BẢNG SỐ 5: DANH SÁCH BAN KIỂM SOÁT

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Ngày bắt đầu là TV BKS	Tỷ lệ tham dự họp
1	Mai Thị Hiền	1969	Cử nhân Kinh tế	Trưởng ban	02/02/2016	100%
2	Phan Thị Hà Thanh	1978	Trung cấp Kế toán	Thành viên	02/02/2016	100%
3	Văn Hải Lý	1982	Cử nhân Kế toán	Thành viên	15/6/2018	100%

2. Các báo cáo của Ban kiểm soát:

Báo cáo số 01/2020/BC-BKS ngày 12/5/2020 về hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021.

IV. BÁO CÁO KẾT LUẬN CỦA CƠ QUAN THANH TRA (nếu có)

V. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

1. Danh sách Người có liên quan của doanh nghiệp:

BẢNG SỐ 6: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA DOANH NGHIỆP

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Chức vụ (nếu có)	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do không còn là NCLQ
1	Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau		Số 02 Hùng Vương, phường 5, Tp.Cà Mau	02/02/2016		

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Chức vụ (nếu có)	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do không còn là NCLQ
2	Công ty cổ phần Đầu tư ngành nước DNP		Hương Sơn, Lạng Giang, Bắc Giang	29/10/2018		
3	Hồ Tấn Luật	Chủ tịch HĐQT; NDDTPL	Khóm 7, phường 5, Tp.Cà Mau	15/12/2017		
4	Trần Hoàng Khện	TV HĐQT; Tổng Giám đốc	Khóm 2, phường 7, Tp.Cà Mau,	02/02/2016		
5	Phạm Phước Tài	TV HĐQT; Phó Tổng giám đốc	Khóm 8, phường 5, Tp.Cà Mau	02/02/2016		
6	Trịnh Kiên	Thành viên HĐQT	Bắc Từ Liêm, Hà Nội	28/6/2020		
7	Phạm Thành Thái Lĩnh	Thành viên HĐQT	Q.Hai Bà Trưng, Tp.Hà Nội	28/6/2019	28/6/2020	Hết nhiệm kỳ
8	Huỳnh Công Tấn	Thành viên HĐQT	Phường Tân Thành, Tp.Cà Mau	02/02/2016	28/6/2020	Hết nhiệm kỳ
9	Phạm Tấn Phong	Phó Tổng giám đốc	Khóm 5, phường 5, Tp.Cà Mau	13/4/2018		
10	Huỳnh Thiện Trị	Kế toán trưởng; Người được UQ CBTT	Xã Lý Văn Lâm, Tp.Cà Mau	18/02/2016		
11	Mai Thị Hiền	Trưởng Ban kiểm soát	Khóm 5, phường 5, Tp.Cà Mau	02/02/2016		
12	Phan Thị Hà Thanh	Thành viên BKS	Phường 5, Tp.Cà Mau	02/02/2016		

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Chức vụ (nếu có)	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do không còn là NCLQ
13	Văn Hải Lý	Thành viên BKS	Khóm 2, phường 7, Tp.Cà Mau	15/6/2018		
14	Lê Nhan Quyên	Thư ký Công ty; Người PTQT công ty	Khóm 6, phường 9, Tp.Cà Mau	17/02/2016		

2. Thông tin về giao dịch với các bên có liên quan:

BẢNG SỐ 7: THỐNG KÊ VỀ CÁC GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Thời điểm giao dịch	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/ ĐHĐCĐ thông qua
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)

VI. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

- Tổng số lao động: 231 người.
- Mức lương trung bình của NLD/năm: 105,6 triệu đồng.
- Tiền thưởng, thu nhập khác của NLD/người/năm: 3,8 triệu đồng.

Nơi nhận:

- Công TTDN (Bộ KH&ĐT);
- Website Công ty;
- Chủ sở hữu (UBND tỉnh Cà Mau);
- Sở Kế hoạch & Đầu tư Cà Mau;
- HĐQT, BKS, BDH Công ty;
- Lưu: VT, TK Cty.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



Hồ Tấn Luật
Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty